*Thứ Hai ngày 15 tháng 9 năm 2025*

**Toán**

 **MI - LI – MÉT**  *; Số tiết : 2 tiết*

***(Tiết 1)***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:** Sau bài học này, HS sẽ:

- Biết mi- li-mét là một đơn vị đo độ dài; đọc, viết tên, kí hiệu của nó; biết 1 cm = 10 mm.

- Thực hiện được các phép tính với các số đo kèm theo đơn vị đo là mi- li-mét. Vận dụng giải quyết các vấn đề thực tế trong cuộc sống.

- Thực hành đo một số đồ vật với đơn vị đo mi-li-mét.

**2. Năng lực:**

- Thông qua việc quan sát, nhận biết đơn vị đo độ dài mi-li-mét; thực hiện các phép tính kèm theo đơn vị đo là mi-li-mét, HS có cơ hội được phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, NL giao tiếp toán học.

- Thông qua việc thực hành đo độ dài đoạn thẳng, vẽ đoạn thẳng có độ dài cho trước, HS có cơ hội được phát triển năng lực sử dụng công cụ và phương tiện học toán.

**3. Phẩm chất :** Chăm học, ham học, có tinh thần tự học; chịu khó đọc sách giáo khoa, tài liệu và thực hiện các nhiệm vụ cá nhân.

**ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

***1.Giáo viên:*** sgk, thước thẳng có vạch chia mi- li-mét.

***2.Học sinh*:** Vở ghi, sgk, dụng cụ học tập

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DAY VÀ HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 5’ | **1. Mở đầu:** |
|  | - GV tổ chức cho HS hát tập thể.- GV tổ chức cho HS thực hiện theo nhóm đo chiều dài, chiều rộng quyển sách Toán với đơn vị đo xăng- ti -mét. Khi đó các em gặp khó khăn gì? (HS chia sẻ không đo chính xác được độ dày quyển sách Toán với đơn vị đo cm).- GV giao tiếp nhiệm vụ: Hãy đo độ dày quyển sách Toán với đơn vị đo xăng- ti- mét.- GV nhận xét, đánh giá.- GV nêu vấn đề, dẫn dắt HS  | - HS hát - HS thành lập nhóm, thực hành đo độ dài cuốn sách dưới sự hướng dẫn của GV - HS thực hành: *Không thể đo chính xác độ dài quyển sách Toán với đơn vị đo cm*.- HS chú ý lắng nghe |
| 12’ | **2.** **Hình thành kiến thức mới** :*Mục tiêu:* *- Biết mi-li-mét là một đơn vị đo độ dài; đọc, viết tên, kí hiệu của nó, biết 1 cm = 10 mm.* |
|  | **HĐ1: Nhận biết 1mm**- GV giới thiệu: mi-li-mét là một đơn vị đo độ dài, mi-li-mét viết tắt là mm. HS đọc kí hiệu của mi-li-mét.- GV yêu cầu HS lấy thước quan sát kĩ ngoài vạch chia xăng-ti-mét, sử dụng kĩ thuật chia sẻ cặp đôi nói cho bạn nghe trên thước còn có những vạch nào?- GV hướng dẫn HS nhận biết được độ dài 1mm (khoảng cách giữa hai vạch nhỏ). HS lấy đầu bút chì di chuyển để nhận biết 1mm.- HS thực hiện theo nhóm bàn, dùng bút chì di chuyển và nói cho bạn nghe 1mm, 2mm, 3mm,...**HĐ2: Nhận biết 1cm = 10 mm.**- HS thực hiện theo nhóm bàn, dùng bút chì di chuyển và nói cho bạn nghe 1cm, rồi cùng nhau quan sát, dùng bút chì di chuyển lần lượt đếm 1mm, 2mm,...10mm.Nhận xét: 1 cm = 10 mm.- GV chiếu hình ảnh trong SGK và chốt lại: 1cm = 10mm; 10 mm = 1cm. (GV đọc và viết bảng)**HĐ3:** GV cho HS suy nghĩ, chia sẻ với bạn một số đồ vật trong thực tế có độ dày hoặc độ dài 1mm.  | - HS chú ý lắng nghe, ghi vở, đồng thanh.- Hai bạn cùng bàn trao đổi, đại diện 1 bạn giơ tay trả lời.- HS quan sát, thực hiện theo yêu cầu của GV để tiếp nhận kiến thức. - Hai bạn cùng bàn thực hiện hoạt động.- HS hoạt động theo bàn, thực hiện lần lượt theo yêu cầu của GV.- HS chú ý nghe, tiếp nhận kiến thức, ghi vở, đồng thanh.- HS nêu một vài ví dụ, chẳng hạn: + Độ dày của một đồng xu khoảng 1mm.+ Độ dày thẻ ngân hàng của mẹ khoảng 1mm.+ 5 tờ giấy dày khoảng 1mm. |
| 14’ | **3.Luyện tập, thực hành:***\* Mục tiêu :* *HS thực hiện các phép tính với các số đo kèm theo đơn vị đo là mi-li-mét, vận dụng giải quyết các bài tập.* |
|  | ***Bài tập 1:***- GV cho HS quan sát hình ảnh, đọc, xác định yêu cầu đề và hoàn thành bài. + Câu a: GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh, rồi nói cho bạn nghe số đo chiều dài mỗi đoạn dây với đơn vị đo là mi-li-mét.+ Câu b: Hai bạn cùng bàn trao đổi so sánh số đo chiều dài mỗi đoạn dây rồi cho biết đoạn dây nào dài hơn.- GV mời đại diện một vài HS trình bày kết quả. - GV cho lớp nhận xét, chữa bài.  | - HS giơ tay đọc đề và xác định yêu cầu.- HS thực hiện đọc kết quả đo và nói cho bạn cùng bàn nghe số đo chiều dài của đoạn dây với đơn vị đo mm.- Hai bạn cùng bàn trao đổi, đưa ra kết luận đoạn dây nào dài hơn.- HS trình bày câu trả lời.***a)*** *b) Vì 23 mm < 32 mm* $⇒ $*Đoạn dây màu cam dài hơn.*- Lớp chú ý nhận xét và chữa bài |
| 4’ | **4. Vận dụng, trải nghiệm:** |  |
|  | - GV đặt câu hỏi:  *Các em đã được học đơn vị đo độ dài mi-li-mét, xăng-ti-mét,.. Vậy khi nào chúng ta dùng đơn vị đo là mi-li-mét? Khi nào dùng đơn vị đo là xăng-ti-mét?..*- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi "***Tìm bạn***":+ Thiết kế các thẻ ghi tên các đơn vị đo (mm, cm, dm, m, km) và các vật cần đo (chiều dài lớp học, quãng đường từ tỉnh A sang tỉnh B, bề dày quyển sách, chiều cao con người,…).+ Mỗi HS nhận một thẻ và tìm bạn thích hợp. GV nhận xét tiết học | - HS giơ tay trình bày câu trả lời.- HS tham gia trò chơi dưới sự điều hành, tổ chức của GV.- Lắng nghe, thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):**

…………………………………………….……………………………………………………………………….

 *Thứ Ba ngày 16 tháng 9 năm 2025*

**Toán**

 **MI - LI – MÉT** *; Số tiết : 2 tiết*

***(Tiết 2)***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:** Sau bài học này, HS sẽ:

- Biết mi- li-mét là một đơn vị đo độ dài; đọc, viết tên, kí hiệu của nó; biết 1 cm = 10 mm.

- Thực hiện được các phép tính với các số đo kèm theo đơn vị đo là mi- li-mét. Vận dụng giải quyết các vấn đề thực tế trong cuộc sống.

- Thực hành đo một số đồ vật với đơn vị đo mi-li-mét.

**2. Năng lực:**

- Thông qua việc quan sát, nhận biết đơn vị đo độ dài mi-li-mét; thực hiện các phép tính kèm theo đơn vị đo là mi-li-mét, HS có cơ hội được phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, NL giao tiếp toán học.

- Thông qua việc thực hành đo độ dài đoạn thẳng, vẽ đoạn thẳng có độ dài cho trước, HS có cơ hội được phát triển năng lực sử dụng công cụ và phương tiện học toán.

**3. Phẩm chất :** Chăm học, ham học, có tinh thần tự học; chịu khó đọc sách giáo khoa, tài liệu và thực hiện các nhiệm vụ cá nhân.

**ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

***1.Giáo viên:*** sgk, thước thẳng có vạch chia mi- li-mét.

***2.Học sinh*:** Vở ghi, sgk, dụng cụ học tập

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DAY VÀ HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 5’ | **1. Mở đầu:**- GV tổ chức cho HS hát tập thể.GV yêu cầu 2 HS thực hiện đo các đồ dùng học tập của mình và nêu kết quảCho HS nhận xét. GV nhận xét, tuyên dương- Giới thiệu bài mới | - HS hát- 2HS thực hiện theo yêu cầu HS theo dõi nhận xét, đánh giáLắng nghe và ghi bài vào vở |
| 20’ | **3.Luyện tập, thực hành:***\* Mục tiêu:* *HS thực hiện các phép tính với các số đo kèm theo đơn vị đo là mi-li-mét, vận dụng giải quyết các bài tập.* |
|  | ***Bài tập 2:***- GV mời 1 HS đứng dậy đọc, xác định yêu cầu **BT2** trước lớp.- GV cho HS thực hành tính toán, chuyển đổi với các đơn vị đo độ dài đã học; đổi vở kiểm tra kết quả và nói cho bạn nghe cách làm.- GV mời 3 HS trình bày kết quả. (Mỗi HS trình bày 1 cột).- GV chữa bài cho lớp, lưu ý HS lỗi sai dễ mắc khi thực hiện đổi đơn vị.***Bài tập 3:***- GV yêu cầu HS quan sát SGK, GV mời 1 HS đứng dậy đọc đề bài, xác định yêu cầu bài:- GV cho HS ước lượng rồi chọn đơn vị đo thích hợp.(GV yêu cầu HS giải thích được cách lựa chọn của mình cho bạn nghe).- GV mời đại diện 2-3 trình bày kết quả.- GV chốt lại cách đọc, ghi số đo độ dài thích hợp với mỗi con vật được minh họa trong hình vẽ.- GV mở rộng hoạt động: cho HS nói cho bạn nghe con vật nào dài hơn, giải thích tại sao. | - HS giơ tay đọc, xác định yêu cầu đề.- HS suy nghĩ, thực hiện hoàn thành BT2 vào vở cá nhân, sau đó đổi vở kiểm tra chéo và nói cho nhau nghe cách làm của mình.- HS giơ tay trình bày kết quả:*a) 1 cm = 10 mm**8 cm = 80 mm**b) 30 mm = 3 cm**100 mm = 10 cm**c) 1 dm = 100 mm**1m = 1000 mm*- HS chú ý lắng nghe và chú ý ghi nhớ, rút kinh nghiệm.- HS chú ý nghe, quan sát và xác định yêu cầu BT3.- HS suy nghĩ, nói cho bạn nghe kết quả của mình.- *Kết quả:****Con hươu cao cổ cao 5m. Con cá rô phi dài 20 cm. Con kiến dài 5mm.***- HS chú ý lắng nghe, chữa bài.- HS trao đổi, mở rộng kiến thức. |
| 10’ | **3. Vận dụng, trải nghiệm:***\* Mục tiêu:* *HS vận dụng để biết cách đo độ dài của một số đồ vật và đọc số đo với đơn vị mi-li-mét.* |
|  | ***Bài tập 4 :***- GV hướng dẫn, tổ chức chia nhóm cho HS thực hiện **BT4**: *Thực hành đo một số đồ vật và nêu kết quả đo.*- GV cho HS sử dụng thước thẳng có vạch chia mi-li-mét để đo độ dài một số đồ vật.- GV tổ chức cho HS thực hành theo nhóm 4:+ HS đo từng đồ vật (khoảng 4 đồ vật)+ GV điều hành, tổ chức cho HS sử dụng kĩ thuật "Trạm học tập": HS ghi kết quả trên phiếu. Các nhóm để phiếu tại góc của mình và di chuyển vòng quanh để xem kết quả của các nhóm khác.+ GV đặt câu hỏi để các nhóm chia sẻ những nhận xét và kinh nghiệm rút ra khi thực hành đo độ dài.Về nhà xem lại các bài tập vừa thực hiện và chuẩn bị bài sau: ***Ôn tập về phép nhân, bảng nhân 2, bảng nhân 5".***Nhận xét tiết học. | - HS chú ý nghe, thành lập nhóm và thực hiện theo yêu cầu của GV.- HS nhớ lại cách đo độ dài đồ vật và cách đọc số đo. - HS thực hành theo nhóm 4 thực hành đo các đồ vật và hoàn thành vào bảng sau:

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên đồ vật** | **Độ dài** |
|  |  |
|  |  |

 - HS chú ý nghe, tập trung thực hiện yêu cầu dưới sự điều hành của GV.- HS thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm.- Lắng nghe, thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có):**

 …………………………………………….…………………………………………………………………………...

 ….……………………………………………………….…………….................................................….……………